

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH CHƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN

Bản án số: 06/2021/HSST
Ngày: 01/02/2021

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông; **Nguyễn Trọng Sơn**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà; Nguyễn Thị Cảnh và ông Lê Văn Quyền

- Thư ký phiên toà: Ông; Trần Văn Thỏa

Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương tham gia phiên toà: Bà; Nguyễn Thị Phương Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2021. Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2020/HSST, ngày 22 tháng 12 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2021/QĐXXST-HS, ngày 18/01/2021, đối với:

1. Bị cáo: Phan TH, sinh năm 1964. Nơi cư trú: Xóm 3, xã TP, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 6/10; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; con ông: Phan Văn Nhương (chết) và bà Lê Thị Em (chết); chồng: Nguyễn Văn Bốn; con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ sinh năm 1995; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

2. Bị hại: Ông; Trần VV, sinh năm 1952. Địa chỉ: Thôn Thanh Đồng 1, xã Thanh Đồng, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm như sau: Khoảng 08h00 phút ngày 22/9/2020, Phan TH cùng chồng là ông Nguyễn Văn B (Sinh năm 1966, trú tại xóm 3, xã TP, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An) đến Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn chi nhánh

huyện Thanh Chương tại Khối 2A thị trấn Thanh Chương để giao dịch. Đến nơi, ông Nguyễn Văn B lại quây giao dịch làm thủ tục còn Phan TH ngồi chờ tại hàng ghế ở sảnh chính. Lúc này, ông Trần VV (*Sinh năm 1952, trú tại thôn Thanh Đồng 1, xã Thanh Đồng, huyện Thanh Chương*) cũng đang làm hồ sơ tại đó nên trước khi lại quây giao dịch làm thủ tục, ông Trần VV cất chiếc ví của mình vào trong hộc bàn gần vị trí Phan TH đang ngồi, bên trong chiếc ví chứa 5.124.000 đồng; 02 chiếc USB; 01 chiếc nhẫn vàng và một số giấy tờ tùy thân khác. Thấy sơ hở, Phan TH liền nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc ví của ông Trần VV. Phan TH đi lại gần khu vực bàn ông Trần VV bỏ ví rồi dùng tay phải của mình thò vào trong hộc bàn và nhanh chóng lấy chiếc ví bỏ vào trong túi xách của mình. Sau khi chiếm đoạt được chiếc ví của ông Trần VV, thì Phan TH bỏ ra ngoài khu vực công của Ngân hàng, lật úp chiếc ví để cho số tiền 5.124.000 đồng và 2 USB rơi vào túi xách của mình. Sau đó, do lầm tưởng đã lấy hết tài sản có trong ví nên Phan TH đã vứt bỏ chiếc ví trên yên chiếc xe mô tô đang dựng ở sân của Ngân hàng rồi tiếp tục đi vào trong trụ sở để giao dịch và ra về.

Sau khi nhận được đơn trình báo của ông Trần VV, Cơ quan điều tra đã tiến hành xem xét, trích xuất Camera tại Ngân hàng. Phần Camera được trích xuất thể hiện nội dung Phan TH là người đã thực hiện hành vi trộm cắp là chiếc ví của ông Trần VV nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành triệu tập Phan TH đến làm việc. Tại cơ quan điều tra, Phan TH đã thành khẩn khai nhận và tự nguyện giao nộp số tiền 5.124.000 đồng và 02 chiếc USB. Tại bản kết luận giám định số 7791/C09-P6 ngày 30/11/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Có hình ảnh của Phan TH xuất hiện trong tệp video gửi tới giám định.

Đối với chiếc ví bên trong có chứa 01 chiếc nhẫn và một số giấy tờ khác được ông Trần Đình C (*Sinh năm 1957, trú tại Khối 6A thị trấn Thanh Chương*) là nhân viên bảo vệ của Ngân hàng giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 90/KL-ĐG ngày 20/10/2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Thanh Chương kết luận: 01 chiếc USB nhãn hiệu SANDIK màu trắng; 01 chiếc USB nhãn hiệu DATA TRAVEELER; 01 chiếc ví da màu nâu có tổng trị giá là: 150.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 7755/C09-P4 ngày 13/11/2020 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận: 01 chiếc nhẫn bằng kim loại hình tròn, màu vàng gửi giám định có khối lượng 7,50 gam là vàng (Au); hàm lượng Au: 99,80%; Ngoài ra có bạc (Ag), đồng (Cu); Hàm lượng Ag: 0,14%; Cu: 0,06%. Tại bản kết luận định giá tài sản số 103/KL-ĐG ngày 01/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản

huyện Thanh Chương kết luận: Chiếc nhẫn có trị giá 10.100.000 đồng.

Người bị hại trình bày: Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 22/9/2020 ông đến Ngân hàng nông nghiệp chi nhánh huyện Thanh Chương, tại Khối 2A Thị trấn Thanh Chương, để giao dịch. Khi đến ông ngồi ở bàn bên phải từ ngoài cửa vào để làm thủ tục, quá trình giao dịch ông có lấy cái ví trong túi quần ra để lấy Chứng minh nhân dân ra để làm thủ tục, còn Ví tiền ông để nơi học bàn nơi chỗ ngồi, sau đó đi lại quầy giao dịch để làm thủ tục xong và quay lại lấy Ví thì phát hiện bị mất và báo cho ngân hàng để trích xuất Camera và báo Công an. Trong chiếc Ví có một số giấy tờ tùy thân, 02 USB và số tiền 5.124.000 đồng, 01 chiếc nhẫn Vàng trị giá: 10.100.000 đồng. Nay Cơ quan điều tra đã thu hồi trả lại đầy đủ cho ông; về trách nhiệm dân sự ông không có yêu cầu gì; về trách nhiệm hình sự đề nghị xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 75 ngày 18/12/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương đã truy tố Phan TH, về tội “ *Trộm cắp tài sản* ” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo Phan TH, từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi; về trách nhiệm dân sự không xem xét; bị cáo phải chịu tiền án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Chương, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phan TH, đã hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại; phù

hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp với vật chứng đã thu được; phù hợp với kết luận định giá tài sản số 90/KL-ĐG ngày 20/10/2020 và Kết luận định giá tài sản số 103/KL-ĐG ngày 01/12/2020 cũng như Kết luận giám định số 7755/C09-P4 ngày 13/11/2020 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an.

Xét về chứng cứ đã có đủ cơ sở để kết luận: Lợi dụng sơ hở của Trần VV, sinh năm 1952, trú tại Thôn Thanh Đồng 1, xã Thanh Đồng, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An, khi vào giao dịch tại Chi nhánh Ngân hàng nông nghiệp huyện Thanh Chương, ở Khối 2A Thị trấn Thanh Chương, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An, Phan TH đã lén lút chiếm đoạt 01 chiếc ví bên trong chứa 5.124.000 đồng; 02 chiếc USB; 01 chiếc nhẫn vàng (02 chiếc USB và chiếc Ví trị giá 150.000 đồng và 01 chiếc nhẫn Vàng trị giá: 10.100.000 đồng) của ông Trần VV. Tổng trị giá tài sản mà Phan TH, đã chiếm đoạt là: 15.374.000 đồng (*Mười lăm triệu, ba trăm, bảy mươi tư ngàn đồng*).

Như vậy đã có đủ cơ sở để khẳng định bị cáo Phan TH, phạm tội "*Trộm cắp tài sản* ", như Viện kiểm sát truy tố là đúng.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội; hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Cho nên cần xét xử nghiêm, mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên xét thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã tự nguyện nộp lại tài sản trộm cắp; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Cho nên cũng cần xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo; xét thấy bị cáo lần đầu phạm tội, lại có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ; cho nên không cần thiết phải cách ly ra ngoài xã hội, mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ để giáo dục bị cáo, để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Xét thấy người bị hại là ông Trần VV không có yêu cầu gì, nên Tòa án không xem xét.

[5] *Về vật chứng*: Trong quá trình điều tra có thu giữ 01 chiếc nhẫn Vàng, 02 USB, 01 chiếc Ví và số tiền: 5.124.000 đồng và đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Trần VV, là đúng quy định của pháp luật.

[6] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. Tuyên bố: Bị cáo; **Phan TH**, phạm tội “ Trộm cắp tài sản ”.

2. Xử phạt bị cáo: Phan TH, 10 (mười) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 20 (hai mươi) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phan TH cho UBND xã TP, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An, giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

4. Về án phí: Bị cáo Phan TH phải chịu: 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án cấp trên trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại có quyền kháng cáo lên Toà án cấp trên trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết công khai.

Nơi nhận :

- Sở tư pháp, TAND tỉnh Nghệ An
- CA, VKS huyện Thanh Chương
- THA hình sự
- Chi cục THA dân sự TC
- UBND xã TP
- Các đương sự
- Bị cáo, Lưu VP, lưu HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trọng Sơn